

Số: 39 /TB-TCĐL
No: 39 /TB-TCĐL

Hà Nội, ngày 11 tháng 3 năm 2026
Hanoi, March 11, 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
IRREGULAR DISCLOSURE**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
To: *State Securities Commission of Vietnam*
Hochiminh Stock Exchange

1. Tên tổ chức/Organization name: Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực (EVF)/
EVF General Finance Joint Stock Company.
 - Mã chứng khoán/Stock code: EVF
 - Địa chỉ/Address: Tầng 6 và 7, Tòa nhà Thaisquare Caliria – số 11A Cát Linh, Phường Ô
Chợ Dừa, Thành phố Hà Nội/ *6th and 7th Floors, Thaisquare Caliria Building, No. 11A
Cat Linh Street, O Cho Dua Ward, Hanoi.*
 - Điện thoại/Tel: 024.2222.9999 Fax: 024.2222.1999
 - Email: lienhe@evnfc.vn

2. Nội dung thông tin công bố/Content of disclosure:

Ngày 10/3/2026, Hội đồng Quản trị EVF ban hành Nghị quyết số 12/NQ-HĐQT-TCĐL về việc phê duyệt Phương án Phát hành Trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2026.

On March 10, 2026, the Board of Directors of EVF issued Resolution No. 12/NQ-HĐQT-TCĐL regarding the approval of the Plan for the Private Placement of Tier 2 Capital Bonds in 2026.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực ngày 11/3/2026 theo đường dẫn: <https://www.evnfc.vn/thong-tin-co-dong>
This information is announced on EVF's website on March 11, 2026 by path: <https://www.evnfc.vn/regular-information>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

We hereby commit that the information disclosed above is true and will fully take responsibility legally for the content of the information disclosed./.

Nơi nhận/Recipients:

- Như kính gửi/As above;
- Lưu/Archives: K.QTĐH/ Governance Office.

Tài liệu đính kèm/Attachments:

- Nghị quyết số 12/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 10/3/2026 của Hội đồng Quản trị EVF/ Resolution No. 12/NQ-HĐQT-TCĐL dated March 10, 2026 of the Board of Directors of EVF.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT
AUTHORIZED PERSON TO DISCLOSE
INFORMATION**



NGUYỄN THỊ PHONG LAN

Số: 12/NQ-HĐQT-TCĐL

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

*Về việc phê duyệt Phương án Phát hành Trái phiếu tăng vốn cấp 2
theo hình thức riêng lẻ năm 2026*

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY TÀI CHÍNH TỔNG HỢP CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC

- Căn cứ Luật các Tổ chức Tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức Tín dụng số 96/2025/QH15 ngày 27/6/2025;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực (EVF);
- Căn cứ Tờ trình số 07/TTr-TCĐL ngày 06/3/2026 của Tổng Giám đốc về việc Phát hành Trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2026;
- Căn cứ Biên bản tổng hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng Quản trị EVF số 12/BB-HĐQT-TCĐL ngày 10 tháng 3 năm 2026;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất phê duyệt Phương án phát hành Trái phiếu tăng vốn cấp 2 theo hình thức riêng lẻ năm 2026 của Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực (sau đây gọi tắt là “Phương án phát hành”), chi tiết Phương án phát hành tại Phụ lục đính kèm Nghị quyết này.

Điều 2. Giao/Ủy quyền cho Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện Phương án phát hành đã được Hội đồng Quản trị (HĐQT) thông qua tại Điều 1, cụ thể như sau:

- Quyết định, sửa đổi, bổ sung Phương án phát hành (trừ các nội dung sau không được thay đổi gồm: loại hình trái phiếu, tổng mệnh giá phát hành);
- Quyết định các nội dung khác ngoài các nội dung nêu trên Phương án phát hành, đảm bảo phù hợp với quy định của Ngân hàng nhà nước và điều kiện, nhu cầu về nguồn vốn, sử dụng nguồn vốn của EVF (bao gồm và không giới hạn Phương án phát hành trái phiếu, Bản công bố thông tin chào bán trái phiếu,...);
- Quyết định việc mua lại trái phiếu và các nội dung khác của phương án mua lại trái phiếu (bao gồm nhưng không giới hạn: thời điểm mua lại cụ thể, giá mua lại,...) và thực hiện việc mua lại trái phiếu (khi phát sinh);
- Quyết định lựa chọn nhà đầu tư, tổ chức tư vấn hồ sơ chào bán trái phiếu, đại lý phát hành và tổ chức đăng ký, lưu ký trái phiếu;
- Quyết định các chi phí liên quan đến việc Phát hành Trái phiếu, mua lại Trái phiếu của EVF (khi phát sinh);



- Phê duyệt và ký kết các quyết định chào bán của từng đợt chào bán, Bản công bố thông tin của từng đợt chào bán, tất cả các văn kiện, văn bản, hợp đồng, tài liệu, giấy tờ khác (bao gồm nhưng không giới hạn: Bản công bố thông tin, hợp đồng đặt mua trái phiếu, hợp đồng tư vấn chào bán trái phiếu,...) liên quan tới và/hoặc phục vụ cho việc phát hành, chào bán, mua lại Trái phiếu (khi phát sinh);
- Quyết định, ký, tổ chức và thực hiện các thủ tục tại các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền liên quan đến việc phát hành trái phiếu (bao gồm nhưng không giới hạn: việc đăng ký Trái phiếu tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam, việc đăng ký giao dịch Trái phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội,...), việc mua lại Trái phiếu (khi phát sinh) của EVF; Thực hiện các công việc khác có liên quan đến tổ chức, triển khai thực hiện Phương án phát hành và các công việc liên quan khác sau phát hành bảo đảm tuân thủ các nội dung đã được HĐQT thông qua theo Nghị quyết này và quy định của pháp luật;
- Tổng Giám đốc được quyền ủy quyền lại các công việc được giao, phân công, ủy quyền nêu trên và chịu trách nhiệm trước HĐQT và pháp luật về việc ủy quyền này.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu K.QTĐH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CỘNG TY
TÀI CHÍNH TỔNG HỢP
CỔ PHẦN
ĐIỆN LỰC

PHẠM TRUNG KIÊN

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU TĂNG VỐN CẤP 2 THEO HÌNH THỨC RIÊNG LẺ NĂM 2026 CỦA EVF

(Kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HDQT-TCLĐ ngày 10 tháng 3 năm 2026 của

Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực)

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ CHO VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/06/2020 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật đầu tư, Luật nhà ở, Luật đấu thầu, Luật điện lực, Luật doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự số 03/2022/QH15 ("**Luật Doanh nghiệp**");
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019; được sửa đổi, bổ sung năm 2024 ("**Luật Chứng khoán**");
- Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ban hành ngày 18/01/2024 ("**Luật Các Tổ Chức Tín Dụng**");
- Nghị định 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế ("**Nghị định 153**");
- Nghị định 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 153/2020/NĐ-CP ("**Nghị định 65**");
- Nghị định 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các Nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế ("**Nghị định 08**");
- Thông tư 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có) ("**Thông tư 76**");
- Thông tư 12/2021/TT-NHNN ngày 30/07/2021 của Ngân hàng nhà nước quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua, bán kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác phát hành tại Việt Nam ("**Thông tư 12**");
- Thông tư 59/2024/TT-NHNN ngày 31/12/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 12/2021/TT-NHNN ngày 30/07/2021 của Ngân hàng nhà nước quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua, bán kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái

phiếu do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác phát hành trong nước (“**Thông tư 59**”);

- Thông tư 23/2020/TT-NHNN ngày 31/12/2020 quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có) (“**Thông Tư 23**”);
- Thông tư 09/2024/TT-NHNN ngày 28/06/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động, hệ thống kiểm soát nội bộ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (“**Thông Tư 09**”);
- Thông tư số 30/2023/TT-BTC của Bộ Tài Chính ban hành ngày 17 tháng 05 năm 2023 hướng dẫn việc đăng ký, lưu ký, thực hiện quyền, chuyển quyền sở hữu, thanh toán giao dịch và tổ chức thị trường giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước (và các văn bản thay thế, sửa đổi, bổ sung khác, nếu có) (“**Thông Tư 30**”);
- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;
- Điều lệ Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực (“**EVF**”).

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU TĂNG VỐN CẤP 2 THEO HÌNH THỨC RIÊNG LẺ NĂM 2026

1. Thông tin của Tổ Chức Phát Hành

STT	Nội Dung	Thông tin
1	Tên doanh nghiệp	CÔNG TY TÀI CHÍNH TỔNG HỢP CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC
2	Loại hình doanh nghiệp	Công ty cổ phần (Công ty cổ phần đại chúng)
3	Trụ sở chính	Tầng 6 và 7, Tòa nhà Thaisquare Caliria – số 11A Cát Linh, P. Ô Chợ Dừa, TP. Hà Nội
4	Giấy phép thành lập và hoạt động	Số 187/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp lần đầu ngày 07/07/2008 và các lần sửa đổi, bổ sung
5	Số tài khoản nhận tiền mua Trái phiếu của các đợt chào bán	- Chủ tài khoản: CÔNG TY TÀI CHÍNH TỔNG HỢP CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC - Số tài khoản: 01698686 - Mở tại: Ngân hàng TMCP Việt Á Số tài khoản nhận tiền mua Trái phiếu có thể thay đổi theo quy định tại Bản công bố thông tin cho nhà đầu tư mua trái phiếu của từng đợt phát hành.

2. Mục đích phát hành Trái phiếu

Phát hành Trái phiếu theo hình thức riêng lẻ để tăng vốn cấp 2, cải thiện các tỷ lệ an toàn trong hoạt động theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, cho vay khách hàng cá nhân, doanh nghiệp của EVF.

3. Thuyết minh việc đáp ứng từng điều kiện chào bán Trái Phiếu

STT	Điều kiện chào bán trái phiếu	Khả năng đáp ứng	Thuyết minh
I. Điều kiện chung về chào bán trái phiếu			
1	Doanh nghiệp phát hành là công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam	Đáp ứng	EVF là Công ty cổ phần được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp Giấy phép thành lập và hoạt động số 187/GP-NHNN ngày 07/07/2008 và các giấy phép sửa đổi, bổ sung.
2	Thanh toán đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành hoặc thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu (nếu có)	Đáp ứng	Căn cứ theo Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2025 của EVF (được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C), đồng thời qua việc phê duyệt Phương án phát hành này, EVF cam kết về việc đã thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền gốc, lãi các trái phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn (không bao gồm nợ trái phiếu) trong 3 năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái phiếu.
3	Đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành.	Đáp ứng	Tại Phương án phát hành này và báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2025 (được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C) của EVF đã nêu rõ thông tin chứng minh EVF đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành.
4	Có phương án phát hành trái phiếu được phê duyệt và chấp thuận theo quy định.	Đáp ứng	Phương án phát hành trái phiếu được phê duyệt và chấp thuận bởi Hội đồng Quản trị của EVF phù hợp với quy định tại Điều lệ

			Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực.
5	Có báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán đủ điều kiện theo quy định. Ngoài ra, Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính là ý kiến chấp nhận toàn phần	Đáp ứng	Báo cáo tài chính năm 2025 của EVF được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C là một tổ chức kiểm toán độc lập thuộc danh sách các tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận để thực hiện kiểm toán theo quy định của pháp luật chứng khoán và pháp luật về kiểm toán độc lập (căn cứ theo Quyết định số 902/QĐ-UBCK ngày 19/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước). Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C đã đưa ra Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính năm 2025 của EVF là ý kiến chấp nhận toàn phần.
6	Đối tượng tham gia đợt chào bán đối với trái phiếu không chuyển đổi không kèm chứng quyền: đối tượng mua trái phiếu là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán	Đáp ứng	Tại Phương án phát hành này quy định đối tượng mua trái phiếu do EVF phát hành là các tổ chức đáp ứng điều kiện nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định pháp luật chứng khoán.

II. Điều kiện chào bán trái phiếu thành nhiều đợt

1	Các điều kiện chào bán trái phiếu theo quy định tại Điều 9 Nghị định 153.	Đáp ứng	EVF đã đáp ứng theo Mục I nêu trên.
2	Có nhu cầu huy động vốn thành nhiều đợt phù hợp với mục đích phát hành trái phiếu được phê duyệt. Phương án chào bán trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng	Đáp ứng	EVF có nhu cầu huy động vốn thành nhiều đợt phù hợp với mục đích phát hành trái phiếu được phê duyệt. Phương án chào bán trái phiếu này được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo Điều lệ của công ty. Căn cứ Khoản 1 Điều 46 Điều lệ hiện hành của



	quyền được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo Điều lệ của công ty.		EVF, Hội đồng Quản trị có thẩm quyền thông qua Phương án phát hành trái phiếu này
3	Có phương án phát hành trái phiếu trong đó dự kiến cụ thể về khối lượng, thời điểm và kế hoạch sử dụng vốn của từng đợt chào bán.	Đáp ứng	- Dự kiến về khối lượng, thời điểm và kế hoạch sử dụng vốn từ các đợt phát hành trái phiếu được nêu chi tiết tại Phương án phát hành này. - Cụ thể khối lượng, thời điểm và kế hoạch sử dụng vốn chi tiết của từng đợt phát hành sẽ được nêu chi tiết tại Quyết định phát hành từng đợt.
4	Thời gian phân phối trái phiếu của từng đợt chào bán không vượt quá 30 ngày kể từ ngày công bố thông tin trước đợt chào bán. Tổng thời gian chào bán trái phiếu thành nhiều đợt tối đa không quá 06 tháng kể từ ngày phát hành của đợt chào bán đầu tiên.	Đáp ứng	- Tại Phương án phát hành này, EVF quyết định thời gian chào bán từng đợt chào bán không vượt quá 30 ngày kể từ ngày công bố thông tin trước đợt chào bán đó. Đồng thời, tổng thời gian chào bán các đợt tối đa không quá 06 tháng kể từ ngày phát hành của đợt chào bán đầu tiên.

4. Điều kiện, điều khoản của Trái phiếu

1. Tên Tổ Chức Phát Hành	CÔNG TY TÀI CHÍNH TỔNG HỢP CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC
2. Tên gọi của trái phiếu	Trái phiếu tăng vốn cấp 2 riêng lẻ EVF năm 2026
3. Tổng mệnh giá phát hành	Tối đa 1.000 tỷ đồng (Bằng chữ: Một nghìn tỷ đồng)
4. Kỳ hạn Trái phiếu	Từ năm (05) năm trở lên, kỳ hạn cụ thể do Tổng Giám đốc (hoặc Người được Tổng Giám đốc ủy quyền) quyết định tại từng đợt chào bán và nêu rõ tại Bản công bố thông tin cho nhà đầu tư mua Trái phiếu của từng đợt chào bán.
5. Mệnh giá Trái phiếu	100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng)/ một Trái phiếu hoặc bội số của một trăm triệu (100.000.000) đồng
6. Giá phát hành	Bằng 100% mệnh giá Trái phiếu
7. Đồng tiền phát hành và thanh toán	Đồng Việt Nam (VND)

8. Loại hình Trái phiếu	Trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của EVF theo quy định của pháp luật hiện hành.
9. Hình thức Trái phiếu	Trái Phiếu được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ.
10. Lãi suất danh nghĩa Trái phiếu	• Cố định hoặc thả nổi • Trường hợp lãi suất danh nghĩa Trái phiếu là lãi suất thả nổi thì lãi suất thả nổi được xác định dựa trên: “cơ sở tham chiếu” +/- (cộng hoặc trừ) “biên độ” theo đó: (i) “cơ sở tham chiếu” để xác định lãi suất danh nghĩa là bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng đồng Việt Nam, trả sau, kỳ hạn 12 tháng được công bố trên website của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam. (ii) “Biên độ” xác định trên cơ sở tình hình thị trường, khả năng chấp nhận/nhu cầu vốn của EVF tại thời điểm chào bán của mỗi đợt và phù hợp với quy định về lãi suất của Ngân hàng Nhà nước trong từng thời kỳ. Biên độ của mỗi đợt chào bán Trái phiếu được nêu rõ tại Quyết định phát hành Trái phiếu của từng đợt và tại Bản công bố thông tin cho nhà đầu tư mua trái phiếu cho từng đợt chào bán. • Tổng Giám đốc (hoặc người được Tổng Giám đốc ủy quyền) quyết định lãi suất danh nghĩa Trái phiếu (bao gồm nhưng không giới hạn loại lãi suất, mức lãi suất, cơ sở tham chiếu, biên độ...) của từng đợt chào bán đảm bảo phù hợp với quy định trên, các quy định hiện hành về lãi suất của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong từng thời kỳ, nêu rõ tại Quyết định phát hành Trái phiếu của từng đợt và tại Bản công bố thông tin cho nhà đầu tư mua Trái phiếu của từng đợt chào bán.
11. Phương thức thanh toán gốc và lãi Trái phiếu	Phương thức thanh toán gốc Trái phiếu: Tiền gốc được thanh toán một lần vào ngày đáo hạn và/hoặc vào ngày mua lại trước hạn và/hoặc ngày đến hạn thanh toán khác, được quy định cụ thể tại Quyết định phát hành Trái phiếu của từng đợt và tại Bản công bố thông tin của từng đợt chào bán. Nếu ngày thanh toán gốc không phải là ngày làm việc thì tiền gốc sẽ được thanh toán vào ngày làm việc tiếp theo. Phương thức thanh toán lãi Trái phiếu: Tiền lãi Trái phiếu được thanh toán sau, định kỳ hàng năm vào ngày thanh toán lãi (Quy

	định trong Bản công bố thông tin cho nhà đầu tư mua Trái phiếu của từng đợt chào bán) và/hoặc vào ngày mua lại trước hạn và/hoặc ngày đáo hạn và/hoặc ngày đến hạn thanh toán khác mà Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán gốc Trái phiếu. Nếu ngày thanh toán lãi không phải là ngày làm việc thì tiền lãi sẽ được thanh toán vào ngày làm việc tiếp theo.
12. Dự kiến số lượng đợt chào bán, khối lượng chào bán từng đợt và dự kiến thời điểm chào bán của từng đợt:	- Số lượng đợt chào bán dự kiến: Tối đa 05 đợt. - Khối lượng chào bán dự kiến mỗi đợt: tối đa 1.000 (Một nghìn) tỷ đồng/đợt, đảm bảo tổng giá trị mệnh giá Trái phiếu chào bán lũy kế các đợt chào bán theo mệnh giá tối đa là 1.000 tỷ đồng. - Thời điểm chào bán dự kiến: từ tháng 03/2026 đến tháng 12/2026, bảo đảm thời gian phân phối Trái phiếu của đợt chào bán không vượt quá 30 ngày kể từ ngày công bố thông tin của đợt chào bán đó. Tổng thời gian các đợt chào bán Trái phiếu tối đa không quá 06 tháng kể từ ngày phát hành của đợt chào bán đầu tiên. - Thời điểm dự kiến của từng đợt chào bán: Theo nhu cầu sử dụng vốn của EVF, phục vụ nhu cầu sử dụng vốn của EVF năm 2026 và các năm tiếp theo. - Tổng Giám đốc (hoặc Người được Tổng Giám đốc ủy quyền) căn cứ vào tình hình thực tế chào bán, quyết định về số lượng đợt chào bán, khối lượng chào bán, thời điểm chào bán cụ thể của từng đợt.
13. Dự kiến kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ từng đợt chào bán Trái phiếu	Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu này để tăng vốn cấp 2. Theo đó vốn cấp 2 sẽ được EVF sử dụng để cho vay khách hàng cá nhân, khách hàng doanh nghiệp của EVF theo quy định của Luật Các Tổ Chức Tín Dụng. Kế hoạch sử dụng vốn cụ thể sẽ theo nhu cầu sử dụng vốn của EVF từng thời kỳ, do Tổng Giám đốc (hoặc người được Tổng Giám đốc ủy quyền) quyết định phù hợp phạm vi nêu trên và tùy vào tình hình thị trường và tình hình thực tế tại EVF trong năm 2026 và các năm tiếp theo và nêu rõ tại bản công bố thông tin cho nhà đầu tư mua trái phiếu cho từng đợt chào bán cụ thể. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu tạm thời nhàn rỗi trong trường hợp giải ngân theo tiến độ: Số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu nếu chưa được sử dụng sẽ tạm thời được Tổ Chức Phát Hành giữ dưới dạng tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước và/hoặc các Tổ chức tín dụng khác.
14. Thời gian phân phối Trái phiếu của từng đợt chào bán	Thời gian phân phối Trái phiếu của từng đợt chào bán không vượt quá 30 ngày kể từ ngày công bố thông tin của đợt chào bán đó.

và tổng thời gian chào bán Trái phiếu của các đợt	Tổng thời gian các đợt chào bán Trái phiếu tối đa không quá 06 tháng kể từ ngày phát hành của đợt chào bán đầu tiên.
15. Đối tượng chào bán Trái phiếu	Là các tổ chức đáp ứng điều kiện nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán.
16. Phương thức phát hành	Bán trực tiếp cho Nhà đầu tư và/hoặc thông qua đại lý phát hành; phương thức phát hành cụ thể của từng đợt chào bán do Tổng Giám đốc (hoặc người được Tổng Giám đốc ủy quyền) quyết định.
17. Các tổ chức liên quan	1. Tổ chức Tư vấn Hồ sơ chào bán Trái Phiếu: Tổng Giám đốc (hoặc người được Tổng Giám đốc ủy quyền) quyết định lựa chọn công ty chứng khoán được cấp phép hoạt động đáp ứng yêu cầu của EVF trên cơ sở đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật. 2. Tổ chức đăng ký, lưu ký và quản lý chuyển nhượng Trái Phiếu: Trái phiếu sẽ được đăng ký, lưu ký tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật. 3. Đại lý phát hành (nếu có): Tổng Giám đốc (hoặc người được Tổng Giám đốc ủy quyền) quyết định lựa chọn công ty chứng khoán được cấp phép hoạt động đáp ứng yêu cầu của EVF trên cơ sở đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật. Đại lý phát hành cụ thể (nếu có) của từng đợt chào bán Trái phiếu sẽ quy định trong Quyết định phát hành theo từng đợt.

5. Điều kiện, điều khoản về việc mua lại Trái Phiếu trước hạn

Trái phiếu có thể được mua lại trước hạn theo một hoặc nhiều trường hợp trong các quy định sau:

5.1 Mua lại Trái Phiếu trước hạn theo thỏa thuận

a. Các trường hợp mua lại trái phiếu trước hạn bao gồm:

- (i) Mua lại Trái Phiếu trước hạn theo đề nghị của Tổ Chức Phát Hành: EVF có quyền mua lại một phần hoặc toàn bộ Trái phiếu trước hạn tối thiểu một (01) năm kể từ Ngày Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ bán lại Trái phiếu mà mình đang nắm giữ cho Tổ Chức Phát Hành theo đề xuất của Tổ Chức Phát Hành. Thời điểm, khối lượng mua lại, giá mua lại cụ thể của từng đợt chào bán sẽ tùy thuộc vào tình hình thị trường và khả năng cân đối vốn của EVF tại thời điểm mua lại với điều kiện sau khi thực hiện vẫn đảm bảo tuân thủ và phù hợp các tỷ lệ, giới hạn bảo đảm an toàn theo quy định và sẽ được công bố cụ thể tại Quyết định phát hành Trái phiếu của từng đợt chào bán và Bản công bố thông tin trước mỗi đợt chào bán.
- (ii) Mua lại Trái phiếu trước hạn theo thỏa thuận: EVF và Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể thỏa thuận về việc mua lại Trái phiếu trước hạn tối thiểu một (01) năm kể từ ngày phát hành trong

kỳ hạn của Trái phiếu với điều kiện sau khi thực hiện vẫn đảm bảo tuân thủ và phù hợp các tỷ lệ, giới hạn bảo đảm an toàn theo quy định.

b. Điều kiện, điều khoản về việc mua lại Trái phiếu trước hạn:

- Mục đích mua lại: tối ưu hóa hiệu quả kinh doanh vào thời điểm dự kiến mua lại và/hoặc theo cam kết mua lại Trái phiếu của EVF khi phát hành.
- Tổng giá trị mệnh giá trái phiếu dự kiến mua lại: tối đa bằng tổng mệnh giá Trái phiếu phát hành thành công.
- Nguồn vốn mua lại: từ các nguồn thu của EVF và/hoặc nguồn thu nợ cho vay đến hạn và/hoặc huy động vốn từ các tổ chức và/hoặc các nguồn vốn hợp pháp khác.
- Thời điểm mua lại: Tổng Giám đốc (hoặc người được Tổng Giám đốc ủy quyền) quyết định và quy định tại Quyết định phát hành Trái phiếu của từng đợt chào bán và tại Bản Công bố thông tin của từng đợt chào bán, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật về công bố thông tin về việc mua lại Trái phiếu trước hạn
- Giá mua lại Trái Phiếu: Tổng Giám đốc (hoặc người được Tổng Giám đốc ủy quyền) quyết định và quy định công thức tính giá mua lại tại Quyết định phát hành Trái phiếu của từng đợt chào bán và tại Bản Công bố thông tin của từng đợt chào bán.
- Thủ tục mua lại Trái phiếu (bao gồm nhưng không giới hạn phương thức tổ chức mua lại, điều khoản, điều kiện của việc mua lại,...): Tổng Giám đốc (hoặc người được Tổng Giám đốc ủy quyền) quyết định và quy định tại Quyết định phát hành Trái phiếu của từng đợt chào bán và tại Bản Công bố thông tin của từng đợt chào bán, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật.

c. Cam kết của Tổ chức Phát hành về việc mua lại Trái phiếu trước hạn

EVF cam kết mua lại Trái phiếu trước hạn theo quy định tại Phương án Phát hành Trái phiếu, Quyết định phát hành Trái phiếu của từng đợt chào bán và Bản công bố thông tin trước mỗi đợt chào bán trái phiếu.

5.2 Mua lại Trái phiếu bắt buộc

- EVF mua lại bắt buộc theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái phiếu trong các trường hợp sau:
 - a) Vi phạm pháp luật về chào bán, giao dịch Trái phiếu doanh nghiệp theo quyết định của cấp có thẩm quyền mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện pháp khắc phục không được số Người Sở Hữu Trái phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận;
 - b) Vi phạm phương án phát hành Trái phiếu mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện pháp khắc phục không được số Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận;
 - c) Các trường hợp khác được nêu cụ thể tại Bản Công bố thông tin trước đợt chào bán của mỗi đợt (nếu có)

- Điều kiện, điều khoản và cam kết của EVF về việc mua lại Trái phiếu bắt buộc: chi tiết quy định tại Bản Công bố thông tin của từng đợt chào bán.

Cụ thể các trường hợp, điều kiện, điều khoản, cách thức thực hiện việc mua lại Trái phiếu trước hạn sẽ do Tổng Giám đốc (hoặc Người được Tổng Giám đốc ủy quyền) quyết định và được quy định tại Bản Công bố thông tin của từng đợt chào bán, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật, quy chế của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán. Để làm rõ, trong tất cả các trường hợp mua lại Trái phiếu trước hạn tại mục này, Tổ Chức Phát Hành chỉ được mua lại Trái phiếu trước hạn với điều kiện sau khi thực hiện vẫn đảm bảo tuân thủ và phù hợp các quy định về tỷ lệ, giới hạn bảo đảm an toàn theo pháp luật hiện hành.

5.3 Hoán đổi Trái Phiếu: Không có

6. Một số chỉ tiêu tài chính của EVF trong 03 năm liền kề trước năm phát hành và sự thay đổi sau khi phát hành (nếu có)

6.1 Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trong 03 (ba) năm liền kề trước năm phát hành

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2023	31/12/2024	31/12/2025
1	Vốn chủ sở hữu	Triệu VND	8.456.218	9.007.188	9.876.289
1.1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu (Vốn của tổ chức tín dụng)	Triệu VND	7.395.373	7.958.548	7.958.548
-	Vốn điều lệ	Triệu VND	7.042.483	7.605.658	7.605.658
-	Thặng dư vốn cổ phần	Triệu VND	350.562	350.562	350.562
-	Vốn đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản cố định	Triệu VND	2.328	2.328	2.328
1.2	Quỹ của Tổ chức tín dụng	Triệu VND	430.883	480.140	608.723
1.3	Lợi nhuận chưa phân phối	Triệu VND	629.962	568.500	1.309.018
1.4	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	Triệu VND	-	-	-
1.5	Chênh lệch tỷ giá	Triệu VND	-	-	-
2	Tổng nợ phải trả	Triệu VND	40.764.913	50.591.373	73.181.869
2.1	Nợ vay ngân hàng (Tiền gửi và vay các tổ chức tín dụng khác)	Triệu VND	10.911.760	11.734.293	17.009.221
2.1.1	Tiền gửi của các tổ chức tín dụng khác	Triệu VND	4.600.000	3.870.200	6.528.858
2.1.2	Vay các tổ chức tín dụng khác	Triệu VND	6.311.760	7.864.093	10.480.363
2.2	Tiền gửi của khách hàng	Triệu VND	3.001.537	10.210.723	14.552.400
2.3	Các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	Triệu VND	0	164.717	255.396
2.4	Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay tổ chức tín dụng chịu rủi ro	Triệu VND	8.016.400	8.587.674	8.636.750
2.5	Nợ vay từ phát hành trái phiếu	Triệu VND	1.725.000	1.725.000	2.410.000
2.5.1	Trái phiếu chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước	Triệu VND	1.725.000	1.725.000	2.410.000
2.5.2	Trái phiếu chào bán ra công chúng tại thị trường trong nước	Triệu VND	0	0	0

2.5.3	Trái phiếu chào bán ra thị trường quốc tế	Triệu VND	0	0	0
2.6	Phát hành chứng chỉ tiền gửi	Triệu VND	15.696.000	16.831.000	28.432.000
2.7	Nợ phải trả khác	Triệu VND	1.414.216	1.337.966	1.886.102
2.7.1	Các khoản lãi, phí phải trả	Triệu VND	1.210.461	1.036.166	1.507.621
2.7.2	Các khoản phải trả và công nợ khác	Triệu VND	203.755	301.800	378.481
3	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (lần)				
3.1	Hệ số nợ phải trả/Tổng tài sản	Lần	0,83	0,85	0,88
3.2	Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	4,82	5,62	7,41
4	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:				
4.1	Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn)	Lần	N/A	N/A	N/A
4.2	Hệ số thanh toán nhanh ((tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho)/nợ ngắn hạn)	Lần	N/A	N/A	N/A
5	Tổng dư nợ vay trái phiếu/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,20	0,19	0,24
6	Lợi nhuận				
6.1	Lợi nhuận trước thuế (LNTT)	Triệu VND	409.307	703.774	1.104.225
6.2	Lợi nhuận sau thuế (LNST) trong năm tài chính	Triệu VND	328.379	560.822	894.337
7	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (*)				
7.1	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	0,71%	1,08%	1,30%
7.2	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	6,28%	6,43%	9,45%

(*) Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân và Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn Chủ sở hữu bình quân được tính như sau:

Tổng tài sản bình quân và Vốn chủ sở hữu bình quân được tính bằng bình quân số dư cuối kỳ của năm liền trước và cuối kỳ mỗi quý trong năm, số liệu được tham khảo tại Báo Cáo Tài Chính được kiểm toán, tự lập của Tổ Chức Phát Hành.

6.2 Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành trong 03 (ba) năm liền kề trước năm phát hành

STT	Chỉ tiêu	Quy định của NHNN	31/12/2023	31/12/2024	31/12/2025
1	Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu	$\geq 9\%$	18,29%	12,47%	11,16%
2	Hạn chế, giới hạn cấp tín dụng	Thực hiện theo quy định	Tuân thủ	Tuân thủ	Tuân thủ
3	Tỷ lệ khả năng chi trả				

3.1	Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	$\geq 1\%$	13,60%	4,24%	5,82%
3.2	Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày đối với đồng Việt Nam	$\geq 20\%$ (nếu dòng tiền ra ròng đối với đồng Việt Nam trong 30 ngày tiếp theo là dương)	Tuân thủ	Tuân thủ	Tuân thủ
3.3	Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày đối với ngoại tệ	$\geq 5\%$ (nếu dòng tiền ra ròng đối với ngoại tệ trong 30 ngày tiếp theo là dương)	Tuân thủ	Tuân thủ	Tuân thủ
4	Tỷ lệ tối đa của nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung hạn và dài hạn	$\leq 90\%$	-0,58%	17,21%	11,76%
5	Tỷ lệ mua, nắm giữ, đầu tư trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh	$\leq 10\%$	0,70%	0,40%	0,50%
6	Giới hạn góp vốn, mua cổ phần	Thực hiện theo quy định	Tuân thủ	Tuân thủ	Tuân thủ
7	Trạng thái ngoại tệ				
7.1	Trạng thái ngoại tệ dương so với vốn tự có	Thực hiện theo quy định	Tuân thủ	Tuân thủ	Tuân thủ
7.2	Trạng thái ngoại tệ âm so với vốn tự có	Thực hiện theo quy định	Tuân thủ	Tuân thủ	Tuân thủ

6.3 Sự thay đổi sau khi phát hành (nếu có):

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Đến hết ngày 31/12/2025	Thay đổi dự kiến sau khi phát hành (*)
Tổng nợ phải trả	Triệu VND	73.181.869	74.181.869
Nợ vay từ phát hành trái phiếu	Triệu VND	2.410.000	3.410.000
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản	Lần	0,88	0,88
Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	7,41	7,51
Tổng dư nợ vay trái phiếu/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,24	0,35

(*) Các thông tin dự kiến dựa trên cơ sở các chỉ tiêu khác không thay đổi, số dư trái phiếu doanh nghiệp vẫn giữ nguyên (Người sở hữu trái phiếu và bên phát hành trái phiếu không thực hiện quyền mua-bán lại)

Nguồn: BCTC năm 2025 của EVF đã được kiểm toán.

7. Tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn (không bao gồm nợ trái phiếu) trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái phiếu

EVF đã thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền gốc, lãi trái phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn (không bao gồm nợ trái phiếu) trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán trái phiếu.

EVF sẽ cung cấp văn bản cam kết đáp ứng điều kiện này cho các nhà đầu tư mua trái phiếu EVF.

8. Báo cáo về tình hình phát hành và sử dụng vốn đối với các trái phiếu còn dư nợ

- Tổng khối lượng trái phiếu đã phát hành (theo mệnh giá) đối với những trái phiếu còn lưu hành tại thời điểm 31/12/2025: 2.620 (Hai nghìn sáu trăm hai mươi) tỷ VND.
- Lãi trái phiếu đã thanh toán kể từ ngày phát hành đối với những trái phiếu còn dư nợ tại thời điểm 31/12/2025: 344 tỷ VND
- Gốc trái phiếu đã thanh toán (theo mệnh giá) kể từ ngày phát hành của mỗi trái phiếu còn dư nợ tại thời điểm 31/12/2025: 210 tỷ VND
- Dư nợ trái phiếu còn lại (theo mệnh giá) tại thời điểm 31/12/2025: 2.410 Tỷ VND
- Tình hình sử dụng vốn trái phiếu còn dư nợ tại thời điểm 31/12/2025: (ĐVT: Tỷ VND)

Mục đích sử dụng	Kế hoạch – tỷ đồng	Đã sử dụng – tỷ đồng
1. Tăng quy mô vốn khác		
Hoạt động cho vay	2.620	2.620
Tổng	2.620	2.620

- Kế hoạch thanh toán gốc, lãi các trái phiếu còn dư nợ cho nhà đầu tư: Tiền lãi, gốc trái phiếu còn dư nợ dự kiến được EVF thanh toán theo đúng quy định tại Bản Công bố thông tin của từng đợt chào bán.
- EVF không vi phạm pháp luật về phát hành trái phiếu doanh nghiệp theo quyết định của cấp có thẩm quyền trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái phiếu.

9. Đánh giá về tình hình tài chính và khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn của Tổ Chức Phát Hành, khả năng trả nợ đối với Trái phiếu dự kiến phát hành

EVF tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật về các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động, do đó:

- EVF có tình hình tài chính lành mạnh;

- EVF có đủ nguồn vốn và hoàn toàn có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn và trả nợ đối với Trái phiếu dự kiến phát hành khi đến hạn thanh toán.

10. Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện

Báo cáo tài chính năm 2025 của EVF được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C với ý kiến chấp thuận toàn phần: *“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”*

11. Phương thức phát hành Trái phiếu

Phương thức phát hành: Bán trực tiếp cho nhà đầu tư và/hoặc thông qua đại lý phát hành.

Trong phạm vi quy định nêu trên, Tổng Giám đốc (hoặc Người được Tổng Giám đốc ủy quyền) quyết định phương thức phát hành cụ thể cho từng đợt chào bán và nêu rõ tại Bản công bố thông tin cho nhà đầu tư mua Trái phiếu cho từng đợt chào bán cụ thể.

12. Đối tượng chào bán Trái phiếu

Đối tượng/ tiêu chí chào bán Trái phiếu là các tổ chức đáp ứng điều kiện nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của Pháp luật chứng khoán.

Số lượng Nhà đầu tư: Không hạn chế theo quy định của pháp luật.

13. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu này để tăng vốn cấp 2. Theo đó vốn cấp 2 sẽ được EVF sử dụng để cho vay khách hàng cá nhân, khách hàng doanh nghiệp của EVF theo quy định của Luật Các Tổ Chức Tín Dụng. Kế hoạch sử dụng vốn cụ thể sẽ theo nhu cầu sử dụng vốn của EVF từng thời kỳ, do Tổng Giám đốc (hoặc người được Tổng Giám đốc ủy quyền) quyết định phù hợp phạm vi nêu trên và tùy vào tình hình thị trường và tình hình thực tế tại EVF trong năm 2026 và các năm tiếp theo và nêu rõ tại bản công bố thông tin cho nhà đầu tư mua trái phiếu cho từng đợt chào bán cụ thể.

Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu tạm thời nhàn rỗi trong trường hợp giải ngân theo tiến độ nguồn vốn thu được từ phát hành Trái phiếu: Số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu nếu chưa được sử dụng sẽ tạm thời được Tổ Chức Phát Hành giữ dưới dạng tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước và/hoặc các Tổ chức tín dụng khác.

14. Kế hoạch bố trí nguồn thanh toán gốc, lãi trái phiếu

Nguồn để thanh toán gốc, lãi trái phiếu: từ các nguồn thu của EVF và/hoặc nguồn thu nợ cho vay đến hạn và/hoặc huy động vốn từ các tổ chức và/hoặc các nguồn vốn hợp pháp khác.

15. Cam kết công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành và các cam kết khác đối với Người Sở Hữu Trái phiếu

a. Cam kết công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành

EVF cam kết công bố thông tin cho các nhà đầu tư mua Trái phiếu, báo cáo các cơ quan quản lý nhà nước theo đúng quy định Nghị Định 153; Nghị Định 65, Nghị Định 08, Thông Tư 76 và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

b. Các cam kết khác của Tổ Chức Phát Hành đối với Người Sở Hữu Trái phiếu

- Thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc và lãi Trái phiếu khi đến hạn;
- Tuân thủ quy định về mục đích sử dụng tiền thu được từ các đợt chào bán Trái phiếu;
- Duy trì hiệu lực của các chấp thuận cần thiết cho việc phát hành và chào bán Trái Phiếu;
- Tuân thủ quy định về công bố thông tin và các quy định khác áp dụng đối với Tổ chức Phát Hành;
- Cung cấp thông tin cần thiết cho Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định;
- Đảm bảo các quyền lợi kèm theo Trái phiếu (nếu có) của Người Sở Hữu Trái phiếu;
- Mua lại Trái phiếu trước hạn, mua lại Trái phiếu bắt buộc theo quy định tại Bản công bố thông tin trước đợt chào bán trái phiếu của từng đợt chào bán và của Pháp luật;
- Tuân thủ các nghĩa vụ khác quy định tại Bản Công bố thông tin của từng đợt chào bán cụ thể.

16. Điều khoản về đăng ký, lưu ký Trái Phiếu

Trái Phiếu sau khi chào bán thành công sẽ được Tổ Chức Phát Hành đăng ký trái phiếu tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam tuân thủ theo quy định của Nghị định 153, Nghị định 65, Nghị định 08 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung (nếu có) và các quy định pháp luật có liên quan.

Trái phiếu phải được chủ sở hữu Trái phiếu lưu ký tập trung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam thông qua thành viên lưu ký trước khi giao dịch, chuyển quyền sở hữu trừ trường hợp khác theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Tổng Giám đốc (hoặc người được Tổng Giám đốc ủy quyền) quyết định thực hiện ký kết các hồ sơ tài liệu, triển khai các thủ tục đăng ký Trái phiếu.

17. Điều khoản về giao dịch Trái phiếu

Trái phiếu chỉ được giao dịch, chuyển nhượng giữa các tổ chức đáp ứng điều kiện là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định tại Luật Chứng khoán, Nghị định 153, Nghị định 65, Nghị định 08 và các quy định pháp luật khác có liên quan về đối tượng chào bán Trái phiếu của Phương án phát hành trái phiếu này.

EVF thực hiện đăng ký giao dịch Trái phiếu đã phát hành trên hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại Sở Giao dịch chứng khoán theo đúng quy định pháp luật.

Tổng Giám đốc (hoặc Người được Tổng Giám đốc ủy quyền) được quyết định thực hiện ký kết các hồ sơ tài liệu, triển khai các thủ tục đăng ký giao dịch Trái phiếu.

18. Đặc điểm khác của Trái phiếu

- (i) Trái Phiếu xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Tổ Chức Phát Hành. Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ được thanh toán sau khi EVF đã thanh toán cho tất cả các chủ nợ có bảo đảm và không có bảo đảm khác (không phải là chủ nợ thứ cấp) hiện tại và tương lai của Tổ Chức Phát Hành trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành bị thanh lý, phá sản, giải thể. Các Trái Phiếu phát hành trong cùng một đợt phát hành tại mọi thời điểm có thứ tự ưu tiên thanh toán ngang nhau, không Trái Phiếu nào có quyền ưu tiên thanh toán hơn Trái Phiếu nào.
- (ii) EVF được ngừng trả lãi và chuyển lãi lũy kế sang năm tiếp theo nếu việc trả lãi dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm bị lỗ.
- (iii) Tổ Chức Phát Hành chỉ được mua lại trước hạn Trái Phiếu với điều kiện sau khi thực hiện việc mua lại, Tổ Chức Phát Hành vẫn đảm bảo các tỷ lệ, giới hạn bảo đảm an toàn theo quy định và báo cáo NHNN (Cơ quan thanh tra, giám sát ngân hàng) để giám sát.
- (iv) Trong thời hạn Trái Phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được sử dụng quyền đòi thanh toán Trái Phiếu để khấu trừ nghĩa vụ tài chính của mình với Tổ Chức Phát Hành hoặc bất cứ bên thứ ba nào khác.

19. Quyền và trách nhiệm của Tổ Chức Phát Hành

a. Quyền của Tổ Chức Phát Hành

- Tổ Chức Phát Hành có quyền phát hành Trái phiếu để huy động vốn theo đúng quy định về phát hành Trái phiếu doanh nghiệp tại Nghị Định 153 và các văn bản sửa đổi, bổ sung khác.
- Tổ Chức Phát Hành có quyền từ chối bán Trái phiếu cho nhà đầu tư trong trường hợp không nhận đúng, đủ số tiền mua Trái phiếu từ nhà đầu tư theo cam kết giữa nhà đầu tư và Tổ Chức Phát Hành.
- Các quyền khác (nếu có) theo các quy định tại Bản công bố thông tin của mỗi đợt chào bán và quy định của Pháp luật.

b. Trách nhiệm của Tổ Chức Phát Hành

- Tuân thủ quy định pháp luật về chào bán trái phiếu tại của Nghị định 153, Nghị định 65, Nghị Định 08 và các văn bản hướng dẫn liên quan;
- Phân bổ, quản lý, sử dụng vốn từ phát hành Trái phiếu đúng mục đích quy định tại Phương án phát hành Trái Phiếu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi Trái phiếu khi đến hạn và thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) cho Người Sở Hữu Trái Phiếu theo điều kiện, điều khoản của Trái phiếu; tuân thủ quy định tại Điều 1 Nghị định 08;



- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin đã công bố và báo cáo tài chính; thực hiện chế độ quản lý tài chính, báo cáo và kế toán thống kê theo quy định của pháp luật;
- Tổ Chức Phát Hành thực hiện cấp giấy chứng nhận sở hữu Trái phiếu cho nhà đầu tư và làm các thủ tục đăng ký giao dịch trái phiếu riêng lẻ theo quy định của pháp luật;
- Có trách nhiệm giải thích cho nhà đầu tư các thông tin liên quan đến Phương án phát hành Trái phiếu, các rủi ro pháp lý, rủi ro đầu tư, rủi ro sử dụng vốn, quyền lợi ích, trách nhiệm pháp lý của Tổ Chức Phát Hành và của nhà đầu tư;
- Có trách nhiệm mua lại Trái phiếu bắt buộc theo quy định tại Bản công bố thông tin chào bán Trái phiếu của mỗi đợt chào bán và quy định của Pháp luật;
- Thực hiện đúng những thỏa thuận, cam kết với nhà đầu tư mua Trái phiếu;
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

20. Quyền lợi và trách nhiệm của nhà đầu tư mua Trái Phiếu

a. Quyền lợi của nhà đầu tư mua Trái Phiếu

- Được EVF công bố thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định 153, Nghị định 65, Nghị định 08, Thông tư 76 và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có); được quyền tiếp cận hồ sơ chào bán Trái Phiếu khi có yêu cầu;
- Được EVF thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi Trái phiếu khi đến hạn và bảo đảm việc thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) theo quy định tại Bản công bố thông tin của mỗi đợt chào bán Trái phiếu;
- Được yêu cầu EVF mua lại Trái phiếu bắt buộc theo quy định tại Bản công bố thông tin chào bán trái phiếu theo từng đợt và quy định của Pháp luật;
- Được quyền biểu quyết thông qua các vấn đề liên quan tới Trái phiếu, với tỷ lệ biểu quyết chấp thuận các vấn đề phải được Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua không thấp hơn tỷ lệ biểu quyết tương ứng từ 65% tổng số Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên theo quy định của pháp luật và Bản công bố thông tin của mỗi đợt chào bán Trái phiếu;
- Được cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu Trái phiếu theo quy định tại tại Bản công bố thông tin của mỗi đợt chào bán Trái phiếu;
- Các quyền lợi khác (nếu có) theo cam kết, thỏa thuận tại Bản công bố thông tin của mỗi đợt chào bán và quy định của pháp luật;

b. Trách nhiệm của nhà đầu tư mua Trái phiếu

- Tiếp cận, nghiên cứu đầy đủ công bố thông tin của EVF; hiểu rõ điều kiện, điều khoản Trái phiếu và các cam kết khác của EVF trước khi quyết định mua và giao dịch Trái phiếu;

- Hiểu rõ về các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư, giao dịch Trái Phiếu; hiểu rõ và đảm bảo tuân thủ quy định về đối tượng nhà đầu tư, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định của pháp luật liên quan;
- Tự đánh giá, tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình và tự chịu các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư và giao dịch Trái phiếu. Nhà nước không đảm bảo việc EVF thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc Trái phiếu khi đến hạn và các quyền khác cho nhà đầu tư mua Trái phiếu;
- Trước khi mua Trái phiếu (cả trên thị trường sơ cấp và thứ cấp), nhà đầu tư phải ký văn bản xác nhận đã thực hiện các quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 8 Nghị định 153 (theo mẫu tại phụ lục V của Nghị định 65) và tự chịu trách nhiệm đối với quyết định mua trái phiếu của mình sau khi ký văn bản xác nhận này;
- Thực hiện giao dịch trái phiếu theo quy định tại của Pháp luật; không được bán hoặc cùng góp vốn đầu tư Trái phiếu với nhà đầu tư không phải là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp dưới mọi hình thức;
- Khi bán Trái phiếu trên thị trường thứ cấp phải cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của EVF theo quy định của pháp luật cho nhà đầu tư mua Trái phiếu;
- Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ nộp các loại thuế liên quan đến trái phiếu theo quy định của Pháp luật hiện hành;
- Các nghĩa vụ theo cam kết, thỏa thuận của EVF;
- Các trách nhiệm khác (nếu có) theo các Điều kiện, Điều khoản của Trái phiếu theo quy định tại Bản công bố thông tin của mỗi đợt chào bán và theo quy định của Pháp luật;
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

21. Trách nhiệm và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ liên quan đến việc phát hành Trái phiếu

- Tuân thủ quy định của Nghị định 153, Nghị Định 65, Nghị Định 08, quy định pháp luật liên quan và quy định của hợp đồng cung cấp dịch vụ được ký kết giữa Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực và các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ liên quan đến việc phát hành và chào bán Trái phiếu.
- Tổng Giám đốc (hoặc Người được Tổng Giám đốc ủy quyền) quyết định lựa chọn các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ liên quan đến việc phát hành và chào bán Trái phiếu và nêu rõ tại Bản công bố thông tin cho nhà đầu tư mua Trái phiếu cho từng đợt chào bán cụ thể.